

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SON HẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 154/BC-UBND

Son Hải, ngày 21 tháng 10 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả nuôi trồng thủy sản năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Theo Công văn số 207/NNPTNT ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Sơn Hà về việc báo cáo kết quả nuôi trồng thủy sản năm 2022 và kế hoạch năm 2023. UBND xã Sơn Hải báo cáo kết quả nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.**

##### **1. Công tác chỉ đạo điều hành:**

Thường xuyên tuyên truyền bà con nuôi trồng thủy sản nước ngọt đảm bảo theo quy định, không gây ô nhiễm môi trường, tạo điều kiện thu nhập cho bà con nông dân, đảm bảo chất lượng và thực hiện theo đúng Luật thủy sản năm 2017.

##### **2. Kết quả nuôi trồng thủy sản:**

- Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản (ao, hồ) trên địa bàn xã là: 8.200 m<sup>2</sup> sản lượng thủy sản đánh bắt và nuôi trồng khoảng 2,70 tấn. trong đó: sản lượng thủy sản đánh bắt là 1,50 tấn, sản lượng thủy sản nuôi trồng là 1,20 tấn, đạt 100% so với kế hoạch năm.

- Nguồn cung ứng, số lượng con giống thủy sản nước ngọt thả nuôi năm 2022 chủ yếu là người dân tự mua về nuôi, bà con nhân dân chưa ươm được con giống.

- Những thuận lợi và khó khăn trong qua trình triển khai thực hiện nhiệm vụ:

+ Những thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành linh hoạt của chính quyền, năm 2022 thời tiết thuận lợi nên năng suất, sản lượng thủy sản trên địa bàn luôn được đảm bảo chất lượng cao, giá cả ổn định đã tạo điều kiện thu nhập cho bà con nhân dân, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn.

+ Những khó khăn: Mặt dù đã được sự quan tâm đúng mức của chính quyền nên công tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã vẫn gặp không ít khó khăn nhất định như: Con giống chưa ươm được phải nhập từ vùng khác, nguồn nước phục vụ cho nuôi trồng thủy sản vào mùa hạn hán chưa đảm bảo. Công tác áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất gặp nhiều khó khăn, giá cả có lúc còn lên xuống thất thường.

##### **3. Công tác phòng chống dịch bệnh:**

Qua các cuộc họp UBND xã luôn tuyên truyền, chỉ đạo công tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn luôn được đảm bảo nên đã hạn chế được dịch bệnh trên địa bàn xã.

4. Thiệt hại do thiên tai: Không.
5. Kết quả thực hiện các mô hình khuyến ngư: không

(Số liệu báo cáo cụ thể theo bảng phụ lục đính kèm)

## II. Kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023:

1. Mục tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2023:

Duy trì diện tích nuôi trồng thủy sản hiện có tại địa phương, khuyến khích nhân dân mở rộng diện tích, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo theo đúng quy định của Luật thủy sản năm 2017, hạn chế mức thấp nhất về công tác, tác động đến môi trường.

### 2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

- Tuyên truyền cho bà con nông dân về công tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước, không gây ô nhiễm môi trường.
- Tạo môi liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất kinh doanh, để hạn chế được mùa, mất giá và người lại.

- Có chính sách hỗ trợ con giống cho bà con nông dân trên địa bàn xã.

### III. Những kiến nghị và đề xuất:

- Kính đề nghị cấp trên hỗ trợ con giống cho bà con nông dân trên địa bàn xã.
  - Tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản cho bà con nhân dân.
- Trên đây là báo cáo Kết quả nuôi trồng thủy sản năm 2022 và kế hoạch năm 2023 trên địa bàn xã Sơn Hải Kính báo cáo Phòng Nông nghiệp và phát triển huyện Sơn Hải biết tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PPNT huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lưu: VT.





(Kèm theo Báo cáo số: S/BC-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của UBND xã Sơn Hải)

**Tổng hợp kết quả nuôi trong thủy sản năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

**Phụ lục 1**



| TT | Nội dung          | ĐVT | Năm 2022 |   |   |   |         |   | KH 2022 | Ước TH cả năm | Ước TH cả Vũ 1 | Ước TH cả Vũ 2 | Vũ đông | Ước TH 2022 so với KH 2022 (%) | KH 2023 so với TH 2022 (%) |
|----|-------------------|-----|----------|---|---|---|---------|---|---------|---------------|----------------|----------------|---------|--------------------------------|----------------------------|
|    |                   |     | 1        | 2 | 3 | 4 | 5=6+7+8 | 6 |         |               |                |                |         |                                |                            |
| 1  | Nuôi cá nước ngọt | Tấn |          |   |   |   |         |   | 3.0     | 1.5           | 1.5            | 0              | 4.0     | 111                            | 120                        |
| 1  |                   |     |          |   |   |   |         |   | 4       | 6             | 7              | 8              | 9       | 10=5/4                         | 11=9/5                     |

